

Châu Thành, ngày 16 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 242/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm: 1976,

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1966, địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

**Bị đơn:* Bà Bùi Thị Diễm T1, sinh năm: 1988,

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Bùi Thị Diễm T1 thừa nhận có nợ ông Nguyễn Hoàng T số tiền 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng) theo giấy nhận tiền vào ngày 17/02/2019. Bà Bùi Thị Diễm T1 đồng ý chịu trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Hoàng T số tiền là 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng) theo giấy nhận tiền vào ngày 17/02/2019.

Ghi nhận ông Nguyễn Hoàng T không yêu cầu tính lãi số tiền trên.

Ghi nhận ông Nguyễn Hoàng T không yêu cầu chồng bà Bùi Thị Diễm T1 là ông Võ Thành N cùng liên đới trả nợ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về thời gian, phương thức trả tiền, hai bên thực hiện tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm được giảm 50% là 1.250.000đồng (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), ông Nguyễn Hoàng T tự nguyện chịu toàn bộ án phí, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ông T đã nộp là 1.250.000đồng (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000913, ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Ông Nguyễn Hoàng T đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Tuyết